

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 23-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hà

Bà Hoài Thị Hà Khuyên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 14/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 10/3/2023 đối với bị cáo:

Lê Đức M sinh ngày 13/6/2000 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức H và bà Cao Thị Thu H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại:

Anh Lê Văn D, sinh năm 1983;

Chị Trần Thị H, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Số 124 Cầu Sắt, thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An D, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức M làm thợ cắt kính xưởng Đức Lâm, do vợ chồng anh Lê Văn D, sinh năm 1983 và chị Trần Thị H, sinh năm 1988, cùng trú tại số 124 Cầu Sắt, thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An D làm chủ. Hàng ngày, M làm việc, ăn, nghỉ

trưa tại xưởng cùng gia đình anh D. Trưa ngày 01/8/2022, M phát hiện thấy 03 con lợn đất trên mặt bàn học của con anh D nên nảy sinh ý định lấy trộm. M bê 03 con lợn đất ra cửa, giấu vào vỏ thùng sơn, đem về phòng trọ, cách đó khoảng 30m. Khi về đến phòng trọ, M cho 03 con lợn đất vào túi đựng quần áo, rồi điều khiển xe máy đến thuê phòng của nhà nghỉ tại thị trấn An D (không nhớ tên nhà nghỉ). Tại đây, M đập 03 con lợn đất, kiểm đếm được tổng số tiền 67.000.000 đồng. Sau đó, M thu các mảnh vỡ lại cho vào túi đựng quần áo, mang xuống vứt ở chỗ để rác. Sau khi có tiền, M đã nhờ bà Phạm Bích T, sinh năm 1979, trú tại số 37, tổ 1, thị trấn A, huyện A; anh Bùi Duy L, sinh năm 2001, trú tại thôn V, xã A, huyện A; chị Phạm Thị Hà P, sinh năm 1984, trú tại thôn C, xã A, huyện A, chuyển tiền từ tài khoản của những người này, sang tài khoản của M, với tổng số tiền 50.300.000 đồng để chơi game trên trang web sam86.vip. Cụ thể: M đã nhờ bà T chuyển số tiền 8.300.000 đồng; nhờ anh L chuyển số tiền 12.000.000 đồng; nhờ chị P, chuyển số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi chơi hết số tiền đã nhờ chuyển vào tài khoản, M tiếp tục sử dụng 3.000.000 đồng để mua thẻ nạp và chơi game ở trang web sam86.vip hết. M trả nợ anh T (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 3.000.000 đồng đã vay trước đó, số tiền còn lại M ăn tiêu hết. Sau khi phát hiện bị mất 03 con lợn đất, chị H có đơn trình báo cơ quan Công an.

Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc USB bên trong chứa đoạn video liên quan đến vụ việc, chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Lê Đức M cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 67.000.000 đồng. Chị H, anh D không có yêu cầu, đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với M.

Tại phiên tòa các bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên.

Cáo trạng số 19/2023/CT-VKS ngày 13/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Lê Đức M về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội, H quả của tội phạm đã thực hiện; mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi vào 13 giờ ngày 01/8/2022 bị cáo M lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 03 con lợn đất của gia đình anh D chị H là phạm tội Trộm cắp tài sản. Với số tiền bị cáo chiếm đoạt là 67.000.000 đồng nên bị cáo vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Với phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Khoản 5 Điều 173 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên không áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Bị hại không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xét. Do bị cáo bị kết án phạt tù nên tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Lê Đức M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Đức M. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.
Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện An D;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA huyện An D;
- Cơ quan THAHSCA huyện An D;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An D;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PC10, PV06 CATP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng